TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2020/QĐST-DS	*Biên Hòa, ngày 13 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 770/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú, sinh năm 1982

Địa chỉ: 30D, Khu phố 2, phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Bà Đoàn Thị Cẩm Hồng, sinh năm 1960

Địa chỉ: 23B, Khu phố 2, phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đoàn Thị Cẩm Hồng phải thanh toán lại cho Nguyễn Thị Cẩm Tú số tiền 38.000.000đ (Ba mươi tám triệu đồng). Nếu kể từ ngày bà Tú có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Hồng không trả được số tiền nợ nói trên, ngoài số tiền gốc phải thanh toán, bà Hồng còn phải chịu lãi suất trên số tiền chậm trả theo quy định pháp luật.

Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch – hòa giải thành là: 950.000đ (Chín trăm năm mươi ngàn đồng). Mỗi bên phải chịu 475.000đ (Bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Do trước đó ông bà Nguyễn Thị Cẩm Tú đã nộp tạm ứng án phí với số tiền là 1.007.000đ (Một triệu không trăm lẻ bảy ngàn đồng), nên số tiền án phí hòa giải thành 475.000đ (Bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) mà bà Tú

phải chịu được cấn trừ vào số tiền đã tạm ứng trước đó. Nay hoàn trả lại cho bà Tú số tiền là 532.000đ (Năm trăm ba mươi hai ngàn đồng) theo Biên lai số 0001192 ngày 25/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Biên Hòa. Bà Đoàn Thị Cẩm Hồng phải nộp phần án phí là 475.000đ (Bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), tuy nhiên do bà Hồng là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009, nên bà Hồng được miễn nộp số tiền án phí nói trên.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Hồng